

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp TKĐH 2 K10 Mã lớp học 25,667 Thực hành

Môn học: TMH20 Corel Draw nâng cao

Giáo viên: Nguyễn Văn Thành

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ.....đến.....

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD180326	Nguyễn Đình Anh	07/10/2000	7		Anh	
2	CD180346	Nguyễn Tuấn Anh	15/09/2000	6		Tuấn Anh	
3	CD180739	Vương Quốc Anh	06/05/2000	5		Quốc Anh	
4	CD180965	Đàm Minh Công	22/10/2000	6		Minh Công	
5	CD180290	Nguyễn Thị Kim Cúc	09/09/2000	6		Cúc	
6	CD180549	Nguyễn Văn Đăng	01/05/2000	6		Văn Đăng	
7	CD180745	Lê Khắc Điệp	14/05/2000	7		Khắc Điệp	
8	CD180580	Dương Quang Hiệp	03/12/2000	6		Quang Hiệp	
9	CD180377	Phạm Hoàng Hiệp	09/04/2000	5		Hoàng Hiệp	
10	CD180567	Phạm Huy Hoàn	08/12/2000	7		Huy Hoàn	
11	CD180638	Đỗ Ngọc Hùng	29/10/2000	5		Ngọc Hùng	
12	CD180783	Hoàng Thị Thanh Hương	13/12/2000	8		Thị Thanh Hương	
13	CD180948	Nguyễn Trung Hữu	22/04/2000	6		Trung Hữu	
14	CD180554	Hoàng Văn Huy	01/11/1999	8		Văn Huy	
15	CD180894	Đặng Thị Thanh Huyền	28/10/1999	8		Thị Thanh Huyền	
16	CD180523	Lê Đức Huỳnh	02/09/2000	7		Đức Huỳnh	
17	CD181024	Trần Mạnh Khang	03/11/2000	8		Mạnh Khang	
18	CD180597	Lê Bá Lĩnh	12/02/2000	6		Bá Lĩnh	
19	CD180587	Nguyễn Đức Long	27/10/2000	5		Đức Long	
20	CD180325	Nguyễn Thành Long	05/07/2000	6		Thành Long	
21	CD180371	Nguyễn Anh Minh	07/01/2000	8		Anh Minh	
22	CD180611	Nguyễn Hữu Nhật Minh	02/01/2000	7		Hữu Nhật Minh	
23	CD180823	Nguyễn Phương Nam	06/07/2000	7		Phương Nam	
24	CD180999	Lê Văn Phong	13/03/2000	5		Văn Phong	
25	CD180373	Bùi Cảnh Sơn	18/07/2000	7		Cảnh Sơn	
26	CD180730	Hoàng Thái Sơn	04/07/2000	5		Thái Sơn	
27	CD180808	Nguyễn Thị Tầm	29/06/2000	7		Thị Tầm	
28	CD180507	Trần Minh Thành	15/02/2000	6		Minh Thành	
29	CD181087	Nguyễn Hương Thùy	28/05/2000			Hương Thùy	Vắng
30	CD180298	Nguyễn Hà Trang	15/11/2000	8		Hà Trang	
31	CD170393	Trương Hữu Tuấn	20/10/1999	5		Hữu Tuấn	
32	CD180602	Nguyễn Anh Tuấn	03/12/1999	5		Anh Tuấn	
33	CD181085	Phạm Anh Tuấn	02/08/2000	6		Anh Tuấn	
34	CD180347	Quách Duy Tuấn	03/04/2000	5		Duy Tuấn	
35	CD180506	Nguyễn Thanh Tùng	08/12/2000	5		Thanh Tùng	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD180971	Nguyễn Thanh Tùng	06/07/2000	6		Tùng	
37	CD180924	Phan Duy Tùng	31/10/2000	5		Tùng	

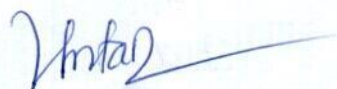
Tổng số SV tham gia thực hành.....36.....

Số sinh viên đạt:.....36.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO



Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI



Nguyễn Văn Thành

TRƯỞNG KHOA